

Số: /SCT-QLNL

Hải Phòng, ngày tháng 7 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và môi trường;
- Ủy ban nhân dân các xã (theo phụ lục đính kèm);
- Công ty Điện lực Hải Phòng;
- Các đơn vị: hoạt động điện lực, quản lý kinh doanh chợ;
- Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và môi trường về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 17/2026/TT-BCT ngày 31/3/2026 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Căn cứ Quyết định số 58/2026/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Nhằm tạo sự thống nhất trong việc đánh giá thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực Công Thương trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030. Sở Công Thương tổng hợp hướng dẫn các nội dung liên quan đến tiêu chí thuộc ngành cụ thể như sau:

- Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí “2.4 Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo);

- Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí “2.5. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo*);

- Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí “3.10 Có cụm công nghiệp được quy hoạch, đầu tư xây dựng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo*).

- Hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí “7.3. Triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030 (*Chi tiết tại Phụ lục 04 kèm theo*).

1. Đối với ủy ban nhân dân xã

- Đôn đốc, hướng dẫn các Trưởng thôn và các đơn vị, tổ chức quản lý, khai thác chợ, các đơn vị kinh doanh bán lẻ điện trên địa bàn xã hoàn thiện báo cáo các nội dung thuộc phạm vi trách nhiệm, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định;

- Bám sát các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 15/12/2025 và Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và năm 2026 để chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thương mại điện tử trên địa bàn; đồng thời tổ chức đánh giá Tiêu chí 7.3 bảo đảm nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

- Căn cứ Hướng dẫn của Sở Công Thương rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nội dung tiêu chí theo Quyết số 58/2026/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND thành phố Hải Phòng, gửi Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND thành phố.

2. Đối với Công ty Điện lực Hải Phòng.

- Phối hợp với Sở Công Thương, ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị quản lý, bán lẻ điện tại các xã để xác định các thông số kỹ thuật, chất lượng điện năng thực tế và tham gia khi đánh giá kết quả đạt/không đạt Tiêu chí 2.4 về điện

- Chỉ đạo các Đội Quản lý điện lực khu vực cung cấp hồ sơ pháp lý của công trình cấp điện (lưới điện trung áp, trạm biến áp phân phối, đường dây hạ áp) và báo cáo các nội dung liên quan tại phụ lục 01 kèm theo cho ủy ban nhân dân xã nơi quản lý và bán lẻ điện của đơn vị.

3. Đối với các Công ty, Hợp tác xã quản lý, bán lẻ điện.

- Phối hợp với Sở Công Thương để xác định các thông số kỹ thuật, chất lượng điện năng thực tế và tham gia khi đánh giá kết quả đạt/không đạt Tiêu chí 2.4 về điện.

- Cung cấp hồ sơ pháp lý của công trình cấp điện (lưới điện trung áp, trạm biến áp phân phối, đường dây hạ áp) và báo cáo các nội dung liên quan tại phụ lục 01 kèm theo cho ủy ban nhân dân xã nơi quản lý và bán lẻ điện của đơn vị.

4. Đối với Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thiện các thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; giao đất, cho thuê đất để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các quy định khác đối với dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung của cụm công nghiệp (gồm: Hệ thống các công trình giao thông nội bộ, vỉa hè, cây xanh, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn, phòng cháy, chữa cháy, cấp điện, chiếu sáng công cộng, thông tin liên lạc nội bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác phục vụ cho hoạt động chung của cụm công nghiệp) theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt.

- Xúc tiến thương mại, thu hút các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh tại cụm công nghiệp, tạo việc làm cho lao động địa phương, đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần trao đổi, đề nghị các cơ quan, đơn vị thông tin về Sở Công Thương để cùng thống nhất (*đầu mối liên hệ: Tiêu chí số 2.4: đ/c Nguyễn Thu Thủy - Phó Trưởng phòng Quản lý năng lượng, ĐT: 0904.737.505; Tiêu chí số 2.5: đ/c Nguyễn Văn Quang - Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại, ĐT: 0962.955.588; Tiêu chí số 3.10: đ/c Nguyễn Hồng Chuyển, Phó Trưởng phòng Quản lý công nghiệp, ĐT 0936.683.898; Tiêu chí số 7.3: đ/c Vũ Doãn Phương - Phó Trưởng phòng Quản lý thương mại, ĐT: 0986.561.097*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để b/c);
- Lưu: VT, QLNL, QLCN, QLTM.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Ngọc Lân

DANH SÁCH CÁC XÃ NHẬN VĂN BẢN**I Xã nhóm I**

- 1 Xã Việt Khê
- 2 Xã Nam An Phụ
- 3 Xã An Lão
- 4 Xã Kiến Thụy
- 5 Xã Kiến Minh
- 6 Xã Kiến Hải
- 7 Xã Kiến Hưng
- 8 Xã Nghi Dương
- 9 Xã Tiên Lãng
- 10 Xã Vĩnh Bảo
- 11 Xã Nam Sách
- 12 Xã Cẩm Giang
- 13 Xã Kê Sặt
- 14 Xã Gia Lộc
- 15 Xã Gia Phúc
- 16 Xã Trường Tân
- 17 Xã Thanh Miện
- 18 Xã Tứ Kỳ
- 19 Xã Ninh Giang
- 20 Xã Phú Thái
- 21 Xã Thanh Hà
- 22 Xã Trần Phú
- 23 Xã Đại Sơn
- 24 Xã Nguyễn Lương Bằng
- 25 Xã Lai Khê
- 26 Xã Mao Điền
- 27 Xã Cẩm Giàng
- 28 Xã Vĩnh Lại
- 29 Xã An Quang
- 30 Xã Hà Bắc

II Xã nhóm 2

- 1 Xã An Hưng
- 2 Xã An Khánh

- 3 Xã An Trường
- 4 Xã Thái Tân
- 5 Xã An Phú
- 6 Xã Hà Tây
- 7 Xã Tuệ Tĩnh
- 8 Xã An Thành
- 9 Xã Kim Thành
- 10 Xã Yết Kiêu
- 11 Xã Quyết Thắng
- 12 Xã Tân Minh
- 13 Xã Tiên Minh
- 14 Xã Chấn Hưng
- 15 Xã Hùng Thắng
- 16 Xã Nguyễn Bình Khiêm
- 17 Xã Vĩnh Am
- 18 Xã Vĩnh Hải
- 19 Xã Vĩnh Hòa
- 20 Xã Vĩnh Thịnh
- 21 Xã Vĩnh Thuận
- 22 Xã Hợp Tiến
- 23 Xã Hà Nam
- 24 Xã Hà Đông
- 25 Xã Bình Giang
- 26 Xã Đường An
- 27 Xã Thượng Hồng
- 28 Xã Tân Kỳ
- 29 Xã Chí Minh
- 30 Xã Lạc Phượng
- 31 Xã Nguyên Giáp
- 32 Xã Khúc Thừa Dụ
- 33 Xã Tân An
- 34 Xã Hồng Châu
- 35 Xã Bắc Thanh Miện
- 36 Xã Hải Hưng
- 37 Xã Nam Thanh Miện